

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊNCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3048/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày 29 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ủy quyền thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch UBND tỉnh
trong lĩnh vực địa chất và khoáng sản trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Địa chất và khoáng sản ngày 29/11/2024, được sửa đổi, bổ sung
theo Luật số 147/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định
chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản, được sửa đổi,
bổ sung theo Nghị định số 21/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 66.25/2026/NQ-CP ngày 04/9/2026 của Chính phủ
về xử lý khó khăn, vướng mắc liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý
nhà nước về khu công nghiệp, địa chất, khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 37/2025/TT-BCT ngày 14/6/2025 của Bộ Công Thương
hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về công
thương thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban
nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
Thông tư số 50/2026/TT-BCT ngày 13/9/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương
sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 37/2025/TT-BCT;

Căn cứ Quyết định số 2930/QĐ-UBND ngày 14/9/2026 của UBND tỉnh
Thái Nguyên về việc điều chuyển chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước
về địa chất, khoáng sản giữa các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 2932/QĐ-UBND ngày 14/9/2026 của UBND tỉnh
Thái Nguyên về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Sở Công Thương tỉnh Thái Nguyên;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 6797/TTr-SCT
ngày 22/9/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm
vụ, quyền hạn trong lĩnh vực địa chất và khoáng sản trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên
thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, cụ thể như sau:

1. Nội dung ủy quyền:

a) Thành lập Hội đồng thẩm định đề án thăm dò khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp giấy phép thăm dò khoáng sản của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong trường hợp cần thiết theo quy định của pháp luật;

b) Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng thẩm định đề án thăm dò khoáng sản thuộc phạm vi nhiệm vụ được ủy quyền.

c) Thành lập Hội đồng tư vấn kỹ thuật để thẩm định báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản nhóm I có quy mô phân tán, nhỏ lẻ, khoáng sản nhóm II; trong trường hợp cần thiết, thành lập Hội đồng tư vấn kỹ thuật để thẩm định báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản nhóm III theo quy định của pháp luật;

d) Trong trường hợp cần thiết theo quy định của pháp luật, thành lập Hội đồng tư vấn kỹ thuật để thẩm định hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại, gia hạn, điều chỉnh, trả lại giấy phép khai thác khoáng sản, chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản; hồ sơ đề nghị cấp, gia hạn, điều chỉnh, trả lại giấy phép khai thác tận thu khoáng sản, chuyển nhượng quyền khai thác tận thu khoáng sản thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

đ) Phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh, phê duyệt lại tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với giấy phép khai thác khoáng sản nhóm I, nhóm II, nhóm III, nhóm IV; giấy phép khai thác tận thu khoáng sản; giấy xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh;

2. Thời hạn ủy quyền: Từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành đến ngày 31 tháng 12 năm 2027, trừ trường hợp quy định của pháp luật hoặc quy định về chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực địa chất và khoáng sản có thay đổi.

3. Giám đốc Sở Công Thương được sửa đổi, thay thế, đính chính các văn bản do mình ban hành khi thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền. Đối với các văn bản do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành theo Quyết định số 964/QĐ-UBND ngày 11/4/2026 và Quyết định số 2566/QĐ-UBND ngày 12/8/2026, Giám đốc Sở Công Thương được sửa đổi, thay thế trong trường hợp nội dung cần sửa đổi, thay thế thuộc phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền tại Quyết định này.

Điều 2. Trách nhiệm của người được ủy quyền

1. Giám đốc Sở Công Thương có trách nhiệm bảo đảm các điều kiện cần thiết theo quy định của pháp luật để triển khai thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền; thực hiện đúng nội dung, phạm vi và thời hạn ủy quyền quy định tại Điều 1 Quyết định này và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về kết quả thực hiện nhiệm vụ được ủy quyền.

2. Giám đốc Sở Công Thương không được ủy quyền tiếp cho tổ chức, cá nhân khác thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền tại Quyết định này.

3. Giám đốc Sở Công Thương sử dụng hình thức văn bản và con dấu của Sở Công Thương để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền theo quy định của pháp luật.

4. Trường hợp không bảo đảm đúng nội dung, phạm vi, thời hạn ủy quyền thì phải chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

5. Định kỳ hằng năm, trước ngày 15 tháng 01 của năm liền kề hoặc đột xuất theo yêu cầu, Giám đốc Sở Công Thương tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền.

Điều 3. Xử lý chuyển tiếp và hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Quyết định số 964/QĐ-UBND ngày 11/4/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên về việc ủy quyền thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực địa chất và khoáng sản trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên và Quyết định số 2566/QĐ-UBND ngày 12/8/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên bổ sung một số nội dung của Quyết định số 964/QĐ-UBND hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

3. Các văn bản đã được Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành theo đúng phạm vi, nội dung và thời hạn được ủy quyền trước ngày Quyết định này có hiệu lực tiếp tục có giá trị thi hành theo quy định của pháp luật.

4. Đối với hồ sơ, công việc thuộc phạm vi nhiệm vụ được ủy quyền đang trong quá trình giải quyết, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm bàn giao đầy đủ hồ sơ, tài liệu và kết quả xử lý đã thực hiện cho Sở Công Thương để tiếp tục giải quyết theo quy định; bảo đảm việc chuyển giao, tiếp nhận và giải quyết công việc được thực hiện liên tục, không làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Công Thương (để báo cáo);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (để báo cáo);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành (phối hợp);
- UBND các xã, phường (phối hợp);
- Trung tâm Thông tin và Dịch vụ sự nghiệp tỉnh (đăng tải);
- Lưu: VT, NC, CNN&XD.

Hànhnh/9/2026



CHỦ TỊCH

Nguyễn Thế Mạnh